

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

BIỂU MẪU 18D - ĐHTN

(Kèm theo công văn số: 2003/ĐHTN ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

THÔNG BÁO

Công khai danh sách tên giáo trình, tài liệu tham khảo cho từng chương trình đào tạo năm học 2022-2023

1. Trình độ thạc sĩ

1.1 Chuyên ngành: Giáo dục học (GD Mầm non)

| Stt | Mã môn | Tên môn học | Tên giáo trình                                                                                           | Tên tác giả                   | Nhà xuất bản               | Năm xuất bản | Tài liệu học tập | Tài liệu tham khảo (*) | Năm dự kiến xb (**) | Loại giáo trình |            | Số lượng hiện có tại Thư viện trường |       | Số lượng hiện có tại TTHL |       | Tổng số môn học | Tổng số giáo trình |
|-----|--------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|--------------|------------------|------------------------|---------------------|-----------------|------------|--------------------------------------|-------|---------------------------|-------|-----------------|--------------------|
|     |        |             |                                                                                                          |                               |                            |              |                  |                        |                     | Tự biên soạn    | Nguồn khác | TL in                                | TL số | TL in                     | TL số |                 |                    |
|     |        | Tổng        |                                                                                                          |                               |                            |              |                  |                        |                     |                 |            |                                      |       |                           |       | 24              | 154                |
| 1   | ENG651 | Tiếng Anh   | Objective KET                                                                                            | Capel, Annette & Sharp, Wendy | Cambridge Unveristy Press. | 2013, 2014   | x                |                        |                     |                 | x          |                                      | x     |                           |       |                 |                    |
|     |        |             | English Grammar in Use                                                                                   | Murphy, Raymond               | Văn hóa Thông tin          | 2012         |                  | x                      |                     |                 | x          | 2                                    | x     |                           |       |                 |                    |
|     |        |             | Giáo trình Triết học (Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học)   | Bộ Giáo dục và Đào tạo        | Lý luận Chính trị.         | 2006         | x                |                        |                     |                 | x          |                                      | x     |                           |       |                 |                    |
|     |        |             | Giáo trình Triết học (Dùng trong đào tạo ngành khoa học xã hội và nhân văn không chuyên ngành Triết học) | Bộ Giáo dục và Đào tạo        | Chính trị Quốc gia Sự thật | 2019         | x                |                        |                     |                 | x          | 2                                    |       |                           |       |                 |                    |



|    |            |                                                                         |                                                                                                                              |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |
|----|------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------|------|--|---|--|--|---|----|---|--|---|--|--|
|    |            |                                                                         | (Đường link cho các tài liệu:<br>(thuộc Dự án ETEP của<br>BGD&ĐT)                                                            |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | Tài liệu tập huấn, Hướng dẫn<br>thực hiện Chương trình môn<br>vật lý trong Chương trình giáo<br>dục phổ thông 2018, năm 2019 |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | Tài liệu tìm hiểu chương trình<br>môn Vật lý (Trong chương<br>trình Giáo dục phổ thông<br>2018), năm 2019                    |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |
| 20 | TMP<br>635 | PHÂN TÍCH<br>THỐNG KÊ<br>TRONG<br>NGHIÊN<br>CỨU KHOA<br>HỌC GIÁO<br>DỤC | Giáo trình thống kê xã hội học                                                                                               | Đào Hữu Hồ             | NXB Giáo dục         | 2007 |  |   |  |  | x |    |   |  | x |  |  |
|    |            |                                                                         | Phương pháp luận nghiên cứu<br>khoa học dạy học vật lý                                                                       | Đỗ Hương Trà (CB)      | NXB ĐHSP             | 2021 |  |   |  |  | x |    | x |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | Đánh giá và đo lường kết quả<br>học tập                                                                                      | Trần Thị Tuyết<br>Oanh | NXB ĐHSP<br>HN       | 2007 |  | x |  |  | x | 18 |   |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | Educational research:<br>planning, conducting, and<br>evaluating quantitative and<br>qualitative research, fourth<br>edition | Creswell, J. W.        | Pearson<br>Education | 2014 |  | x |  |  | x |    | x |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | <a href="https://nghiencuugiaoduc.com.vn/">https://nghiencuugiaoduc.com.v<br/>n/</a>                                         |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |
|    |            |                                                                         | <a href="http://google.classroom">http://google.classroom</a>                                                                |                        |                      |      |  |   |  |  |   |    |   |  |   |  |  |

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 5 năm 2023

Người lập biểu



ThS. Phạm Thị Minh Nguyệt

HIỆU TRƯỞNG




PGS. TS. Mai Xuân Trường